TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ, TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày: 17 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thu Phương
Ông Lê Nam Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Khuất Thị Mỹ Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

- **VŨ VĂN K,** sinh ngày 04 tháng 7 năm 1973 tại xã X, huyện PT, TP Hà Nội; Trú tại: Thôn Y, xã X, huyện PT, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn L (đã chết) và bà Đặng Thị L; Vợ: Lương Thị H, Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại bản án số 331/2009/HSST ngày 10/9/2009, Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội đã xử phạt Vũ Văn K 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Ngày 07/8/2009, K chấp hành xong bản án, đã nộp án phí và tiền phạt (*đã xóa án tích*).

Tại bản án số 35/2010/HSST ngày 24/9/2010, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ đã xử phạt Vũ Văn K 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 17/7/2012, K chấp hành xong hình phạt tù, đã nộp tiền án phí (*đã xóa án tích*).

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 18/12/2021 được tại ngoại về địa phương; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **HỒ VĂN Đ**, sinh ngày 23 tháng 10 năm 1986 tại xã X, huyện PT, TP Hà Nội; Trú tại: Thôn Y, xã X, huyện PT, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn T và bà Vũ Thị Tr; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 25/02/2021, Công an huyện Phúc Thọ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.000.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Cùng ngày, Đ đã nộp tiền phạt.

Nhân thân: Ngày 08/10/2018, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ ra Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 18/12/2021 được tại ngoại về địa phương; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Chị Lương Thị H, sinh năm 1983 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn Y, xã X, huyện PT, TP Hà Nội
Người làm chứng: **Anh Nguyễn Ngọc M**, sinh năm 1982 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn 5, xã S, huyện PT, TP Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 ngày 15/12/2021, Hồ Văn Đ đang đi làm hàn xì tại thôn C, xã X, Phúc Thọ, Hà Nội thì thấy trong người mệt mỏi muốn sử dụng ma túy nên Đ sử dụng số điện thoại 0915.231.086 gọi vào số điện thoại 0917.333.046 của Vũ Văn K, rủ K góp 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) để mua ma túy Heroine cùng sử dụng, K đồng ý. Do không có xe nên Đ bảo K đến nhà đón. Khoảng 10 phút sau, K điều khiển xe máy kiểu dáng xe Wave màu xanh đen đã cũ, biển kiểm soát 29X9-3146 đến đón Đ cùng đi lên thị xã S để mua ma túy.

Khi đi qua bến xe Sơn Tây, đoạn lối vào khu đô thị HUD thuộc phường Q, thị xã S, K dừng xe cho Đ xuống đứng đợi. Tại đây, Đ đưa cho K 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (*một trăm nghìn đồng),* K cầm tiền và lấy 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*) trong ví của mình góp chung. Sau đó, K một mình điều khiển xe máy đi vào bên trong khu đô thị và mua của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch được 01 gói nhỏ nilông màu trắng có kích thước khoảng (0,5x0,5)cm, bên trong chứa ma túy loại Heroine với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). K cầm gói ma túy bên tay trái rồi quay xe lại đón Đ, chở đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi đi đến đoạn đường tỉnh lộ 417, thuộc xã S, huyện PT thì gặp tổ công tác Công an huyện Phúc Thọ đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trật tự trị an trên địa bàn xã, yêu cầu kiểm tra hành chính, thì K ném gói ma túy đang cầm trên tay trái

xuống lề đường bên trái (hướng từ thị xã S về xã S), cách vị trí Đ và K đứng khoảng 2 mét. Thấy vậy, Tổ công tác yêu cầu K và Đ nhặt đồ vật vừa ném xuống đất lên giao nộp. Biết không thể che giấu được hành vi, K đã tự giác nhặt gói ma túy vừa ném xuống lề đường giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận là ma túy Heroine, mục đích để sử dụng. Tổ công tác tuyên bố bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo đúng quy định.

Vật chứng thu giữ: - 01 (*một*) gói nilông màu trắng có kích thước khoảng (0,5x0,5)cm, bên trong có bọc lớp giấy bạc màu vàng, trong cùng chứa cục chất bột màu trắng.

- Thu của Vũ Văn K: 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đã cũ; 01 (*một*) xe máy kiểu dáng xe Wave màu xanh đen đã cũ, mang BKS: 29X9-3146; 01 *(một*) ví giả da màu nâu đã cũ; Số tiền 460.000đ (*Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*).

- Thu giữ của Hồ Văn Đ: 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ. (*Bút lục 33 - 34*)

Ngày 16/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn K và Hồ Văn Đ tại thôn Y, xã X, huyện PT, TP Hà Nội. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án. (*Bút lục 50 - 53*).

Ngày 15/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ ra Quyết định trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 8935/KLGĐ – PC09 ngày 23/12/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội đã kết luận: "*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng, ngoài bọc nilông màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,185 gam". (Bút lục 54, 58).*

* *Về nguồn gốc ma túy*: Vũ Văn K khai: Số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang là do K mua của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại khu đô thị HUD thuộc phường Q, thị xã S. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ, vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án này.

* *Về xử lý vật chứng, vấn đề dân sự*: Đối với 01 (một) phong bì niêm phong, dán kín của phòng PC09 Công an Thành phố Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, chữ ký của Vũ Văn K và Hồ Văn Đ; 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đã cũ; 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ. Đây là vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội, nên được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Đối với 01 *(một*) ví giả da màu nâu đã cũ; Số tiền 460.000đ (*Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*) là tài sản của Vũ Văn K, kết quả điều tra xác định không liên

quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho Vũ Văn K, nay không ai có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với 01 (*một*) xe máy kiểu dáng xe Wave màu xanh đen đã cũ, mang BKS: 29X9-3146, đăng ký chủ xe Bùi Thị Hương L, địa chỉ số 48 ngách 358/25 B, K, TX, Hà Nội. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã làm việc với chị L được biết: Năm 2007, chị L mua chiếc xe này, sau đó không có nhu cầu sử dụng nên chị L đã bán xe cho một cửa hàng xe máy cũ ở TX, Hà Nội. Do thời gian đã lâu nên không nhớ bán cho ai, bán thời gian nào.

Cơ quan điều tra đã tra cứu chiếc xe máy này không nằm trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng; Đồng thời tiến hành làm việc với chị Lương Thị H (sinh năm 1983, trú tại thôn Y, xã X, huyện PT - là vợ của Vũ Văn K), được biết: Năm 2015 chị H mua lại chiếc xe máy trên tại cửa hàng mua bán xe máy cũ ở Hà Nội (không nhớ địa chỉ cửa hàng) để làm phương tiện đi lại cho cả gia đình. Ngày 15/12/2021, K lấy xe máy đi mua ma túy để sử dụng thì chị H hoàn toàn không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị H, sau khi nhận lại tài sản chị H không có yêu cầu hay đề nghị gì.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSPT ngày 03 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Vũ Văn K và Hồ Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, thêm khoản 2 Điều 51 đối với Vũ Văn K; Điều 38, Điều 135, 136 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Vũ Văn K và Hồ Văn Đ, mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ.

Do các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy đối với:

- Một phong bì niêm phong của Phòng PC09-Công an TP Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, của Vũ Văn K và Hồ Văn Đ;

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với:

- Một điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đã cũ;
- Một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai, có ăn năn hối cải về hành vi của mình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 15/12/2021, Hồ Văn Đ và Vũ Văn K đã có hành vi góp chung tiền mua và cất giấu 01 gói ma túy loại Heroine khối lượng 0,185 gam, mục đích để sử dụng chung thì bị Công an huyện Phúc Thọ phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng, tại Thôn 5, xã S, huyện PT, Thành phố Hà Nội.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án: Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an ở địa phương.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu liên quan đến các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến ma túy.

Về nguồn gốc số ma túy: Vũ Văn K khai, số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang là mua của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại khu đô thị HUD thuộc phường Q, thị xã S. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ, vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án này.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Bị cáo K có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, gia đình đang thờ cúng Liệt sỹ Vũ Văn S là bác ruột của bị cáo và được UBND xã X xác nhận nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) phong bì niêm phong, dán kín của phòng PC09 Công an thành phố Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, của Vũ Văn K và Hồ Văn Đ không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đã cũ; 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ, các bị cáo đã sử dụng để liên lạc rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng do vậy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 *(một*) ví giả da màu nâu đã cũ; Số tiền 460.000đ (*Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*) là tài sản của Vũ Văn K, kết quả điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho Vũ Văn K, nay K không có yêu cầu đề nghị gì nên không phải xem xét.

Đối với 01 (*một*) xe máy kiểu dáng xe Wave màu xanh đen đã cũ, mang BKS: 29X9-3146, đăng ký chủ xe Bùi Thị Hương L, địa chỉ số 48 ngách 358/25 B, K, TX, Hà Nội được xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Lương Thị H (sinh năm 1983, trú tại thôn Y, xã X, huyện PT - là vợ của Vũ Văn K). Ngày 15/12/2021, K lấy xe máy đi mua ma túy để sử dụng thì chị H hoàn toàn không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị H, sau khi nhận lại tài sản chị H không có yêu cầu hay đề nghị gì nên không phải xem xét.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. - Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với Vũ Văn K); Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Văn K và bị cáo Hồ Văn Đ, mỗi bị cáo 14 (Mười bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian 03 ngày đã tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 18/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) phong bì niêm phong, dán kín của phòng PC09 Công an thành phố Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, của Vũ Văn K và Hồ Văn Đ.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với: 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đã cũ; 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ.

(Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2022).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Minh Loan